TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **18**/2023/HS-PT
Ngày 08 - 6 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tuấn Vinh.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Đức Nam và bà Nguyễn Thanh Hương.

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Nguyễn Chí Dũng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thuý Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Tuyên Quang, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 18/2023/TLPT-HS ngày 30 tháng 3 năm 2023 đối với bị cáo Đỗ Mạnh H do có kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 17/2023/HS-ST ngày 17 tháng 02 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh Tuyên Quang.

- Bị cáo bị kháng nghị:

Họ và tên: **Đỗ Mạnh H**, sinh ngày 19/8/1988 tại tỉnh Tuyên Quang.

Nơi cư trú: Thôn C, xã T, huyện S, tỉnh Tuyên Quang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn H và bà Đào Thị P; có vợ là Lưu Thị T và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo hiện đang tại ngoại. *(Có mặt).*

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh **Trần Văn K,** sinh năm 1985.

Nơi cư trú: Thôn K, xã B, huyện S, tỉnh Tuyên Quang. *(Có mặt).*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 20/01/2022, anh Trần Văn K bán cho bị cáo Đỗ Mạnh H 20 cây gỗ tạp mọc tự nhiên tại đất vườn rừng của gia đình K, thuộc lô 27, khoảnh 68a, tại thôn K, xã B, huyện S với giá 25.000.000 đồng (hai mươi lăm triệu đồng). Gồm các loại cây: Lòng mang (nhóm VI), Duối (nhóm VIII), Thấu tầu (nhóm (VII), Sung (nhóm VIII), Đa (nhóm VIII), Trám trắng (nhóm VII), Lim vang (nhóm V), Thành ngạnh (nhóm VII), Xoan ta (nhóm VI), Bồ đề (nhóm VIII), Trám (nhóm VII), Trâm (nhóm V). Khi trao đổi mua bán K nói cho bị cáo H biết số cây trên là cây mọc tự nhiên trên đất do ông bà để lại, hiện chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, bị cáo

H và K thỏa thuận K là người hỏi mượn các hộ dân xung quanh để mở đường khai thác cho thuận tiện, bị cáo H là người lo các thủ tục pháp lý liên quan đến việc khai thác gỗ. Khoảng cuối tháng 6/2022, bị cáo H thuê Lưu Văn N, Nịnh Văn X, Trần Văn T để khai thác và cắt 20 cây gỗ trên, thuê máy xúc đào của Trần Văn C để mở đường phục vụ cho việc khai thác gỗ, khi khai thác gỗ được khoảng 02 – 03 ngày thì trời mưa nên việc khai thác gỗ phải dừng lại. Ngày 18/7/2022, bị cáo H tiếp tục thuê N sử dụng cưa xăng để cắt các cây gỗ tạp thành từng khúc có chiều dài từ 02 – 03m, thuê Nịnh Văn X và Thạch Văn T làm nhiệm vụ luồn dây qua các khúc gỗ vào gầu máy xúc của C để cẩu gỗ lên thùng xe công nông của Lưu Văn S để S chở gỗ về khu đất trống của gia đình anh Lưu Văn T và anh Lưu Văn Đ (trước đó bi cáo mượn địa điểm trên của anh T và anh Đ để tập kết gỗ), S chở được 04 chuyến gỗ thì trời mưa nên không tiếp tục khai thác và chở gỗ được. Khoảng 08 giờ ngày 26/7/2022, bị cáo H tiếp tục thuê N, X và Lâm Văn H tiếp tục khai thác và bốc xếp gỗ lên xe công nông của Lưu Văn H, khi Hòa điều khiển xe công nông đi ra khu vực để gỗ thì bị tổ công tác Công an huyện S phối hợp với Ủy ban nhân dân xã B, Hạt Kiểm lâm S kiểm tra và lập biên bản. Tiến hành đo đạc toàn bộ số gỗ bị cáo H thuê khai thác, vận chuyển được khối lượng là 22,377 m^3 (Trong đó: tại bãi đất trống của gia đình anh Lưu Văn T và Lưu Văn Đ là 14,051 m^3; tại khu vực đồi thuộc lô 27, khoảnh 68a là 8,326 m^3).

Tại Công văn số 211/KL-TTPC của Hạt kiểm lâm huyện S về việc xác định khối lượng lâm sản đang bị Cơ quan CSĐT Công an huyện S tạm giữ khi trừ đi phần vỏ gỗ (01cm) khối lượng là 19,274 m^3.

Qua làm việc với Hạt Kiểm lâm S, UBND xã B, huyện S, Phòng tài nguyên và môi trường huyện S đều xác định: Vị trí bị cáo Đỗ Mạnh H khai thác gỗ thuộc lô số 27, khoảnh 68a thuộc thôn K, xã B, huyện S có diện tích 1,405 ha, trạng thái của lô rừng là trạng thái tự nhiên hỗn giao ký hiện HG1 (G-TN) chức năng rừng sản xuất.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 17/2023/HS-ST ngày 17 tháng 02 năm 2023 của Toà án nhân dân huyện S, tỉnh Tuyên Quang đã quyết định:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 232; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố: Bị cáo Đỗ Mạnh H phạm tội "Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản".

Xử phạt bị cáo Đỗ Mạnh H 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 03 (năm) 06 (sáu) tháng, thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (17/02/2023).

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 16/3/2023, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang ban hành Quyết định kháng nghị số 01/QĐ-VKS-P7 với nội dung: Đề nghị Toà án nhân dân tỉnh Tuyên Quang xét xử phúc thẩm vụ án hình sự theo hướng Huỷ toàn bộ Bản án hình sự sơ thẩm số 17/2023/HS-ST ngày 17 tháng 02 năm 2023 của Toà án nhân dân huyện S, tỉnh Tuyên Quang để điều tra, truy tố, xét xử lại: Điều tra làm rõ tổng khối lượng gỗ khai thác trái phép đối với bị cáo Đỗ Mạnh H và vai trò đồng phạm về

hành vi Vi phạm quy định về khai thác bảo vệ rừng và lâm sản đối với Trần Văn K để xem xét, xử lý theo quy định.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang vẫn giữ nguyên quyết định kháng nghị.

Kết thùngúc phần xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang phát biểu quan điểm:

- Về thủ tục tố tụng đảm bảo đúng quy định pháp luật; thủ tục giải quyết vụ án đúng trình tự tố tụng.

- Về nội dung kháng nghị: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng nghị với lý do:

(1) Cấp sơ thẩm chưa làm rõ tổng khối lượng gỗ khai thác trái phép đối với bị cáo Đỗ Mạnh H. Tại biên bản làm việc và biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 26/7/2022 thể hiện số gỗ do bị cáo Đỗ Mạnh H thuê khai thác, vận chuyển có tổng khối lượng là 22,377 m^3 (chưa tính phần gốc cây). Các cơ quan tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm xác định bị cáo Đỗ Mạnh H khai thác trái phép 19,274 m^3 gỗ theo Công văn số 211/KL-TTPC ngày 08/8/2022 của Hạt kiểm lâm huyện S để khởi tố điều tra, truy tố, xét xử bị cáo theo điểm b khoản 1 Điều 232 Bộ luật Hình sự là không đúng quy định của pháp luật. Mặt khác tại biên bản khám nghiệm hiện trường thể hiện có 20 gốc cây gỗ bị cắt (có kích thước cụ thể), nhưng không được cộng vào tổng khối lượng gỗ khai thác trái phép của bị cáo H là có thiếu sót.

(2) Chưa xem xét vai trò đồng phạm đối với Trần Văn K: Trần Văn K đã có hành vi bán 20 cây gỗ tạp mọc tự nhiên (nhóm V đến nhóm VIII) tại lô số 27, khoảnh 68a, chức năng rừng sản xuất thuộc thôn K, xã B, huyện S, hiện do UBND xã B, huyện S quản lý, chưa giao cho cá nhân, tổ chức hay hộ gia đình nào trông coi, bảo vệ, sử dụng và khai thác. K biết rõ toàn bộ số cây bán cho bị cáo H là cây mọc tự nhiên (K khai khu vực đất đó do ông bà để lại), chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, nhưng vẫn bán cho bị cáo H với giá 25.000.000 đồng. Mặt khác trước khi bị cáo H khai thác, K còn gặp và hỏi các hộ dân xung quanh mượn đất để bị cáo H mở đường khai thác. Việc các cơ quan tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm chưa xem xét vai trò đồng phạm về hành vi Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản đối với Trần Văn K để xử lý theo quy định là có thiếu sót.

Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 355, điểm b khoản 1 Điều 358; khoản 1 Điều 360 Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang, Huỷ toàn bộ Bản án hình sự sơ thẩm số 17/2023/HS-ST ngày 17 tháng 02 năm 2023 của Toà án nhân dân huyện S, tỉnh Tuyên Quang để điều tra, truy tố, xét xử lại.

Bị cáo Đỗ Mạnh H trình bày: Bị cáo công nhận mình có hành vi phạm tội như cấp sơ thẩm đã truy tố, xét xử; sau khi xét xử bị cáo không có kháng cáo. Đối với nội dung kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang về việc xem xét lại tổng khối lượng gỗ khai thác trái phép và vai trò đồng phạm của Trần Văn K, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Trần Văn K trình bày: Anh công nhận là người đứng ra bán số cây gỗ cho bị cáo Đỗ Mạnh H, việc bán số cây gỗ trên là anh đứng ra bán hộ cho mẹ anh. Số cây này là cây mọc tự nhiên trên đất do gia đình

anh quản lý và khai thác từ lâu, hiện chưa được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Sau khi bán anh đã trực tiếp liên hệ với ông Thạch Văn T và bà Nịnh Thị X để mượn đất làm đường cho xe chở gỗ đi qua. Anh không biết việc anh bán số cây gỗ này và việc anh mượn đất làm đường cho xe chở gỗ đi qua là hành vi vi phạm pháp luật. Anh đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

Bị cáo trình bày lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang; trình tự, thủ tục giải quyết vụ án của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là đúng quy định. Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 16/3/2023, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang ban hành Quyết định kháng nghị số 01/QĐ-VKS-P7 đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 17/2023/HS-ST ngày 17 tháng 02 năm 2023 của Toà án nhân dân huyện S, tỉnh Tuyên Quang là đúng hạn luật định, nên quyết định kháng nghị là hợp lệ.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 01/QĐ-VKS-P7 ngày 16/3/2023. Bị cáo Đỗ Mạnh H tiếp tục khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm và phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ cuối tháng 6/2022 đến ngày 26/7/2022, bị cáo Đỗ Mạnh H đã có hành vi khai thác trái phép 20 cây gỗ tạp thuộc nhóm V đến nhóm VIII tại khu đồi thuộc lô số 27, khoảnh 68a thuộc thôn K, xã B, huyện S, trạng thái của lô rừng là trạng thái tự nhiên hỗn giao ký hiệu HG1 (G-TN), chức năng rừng sản xuất.

Hành vi của bị cáo Đỗ Mạnh H đã phạm vào tội "Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 232 của Bộ luật Hình sự.

[3] Đối với Quyết định kháng nghị của Viện kiểm sát: Hội đồng xét xử xét thùngấy:

- Về việc xác định tổng khối lượng gỗ khai thác trái phép: Tại biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 26/7/2022 thể hiện có 20 gốc cây gỗ bị cắt (có kích thước cụ thể), nhưng trong quá trình điều tra các cơ quan tiến hành tố tụng huyện S không cộng số gốc cây này vào tổng khối lượng gỗ khai thác trái phép của bị cáo Đỗ Mạnh H là có thiếu sót. Đây là căn cứ quan trọng để xem xét, đánh giá mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Đỗ Mạnh H và vấn đề này cấp phúc thẩm không thể bổ sung được.

- Về việc xem xét vai trò đồng phạm đối với Trần Văn K: Trần Văn K đã có hành vi bán 20 cây gỗ tạp mọc tự nhiên (nhóm V đến nhóm VIII) tại lô số 27, khoảnh 68a, chức năng rừng sản xuất thuộc thôn K, xã B, huyện S, hiện do UBND xã B, huyện S quản lý, chưa giao cho cá nhân, tổ chức hay hộ gia đình nào trông coi, bảo vệ, sử dụng và khai thác. K biết rõ toàn bộ số cây bán cho bị cáo H là cây mọc tự nhiên (K khai khu vực đất đó do ông bà để lại), chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất,

nhưng vẫn bán cho bị cáo H với giá 25.000.000 đồng, mặt khác trước khi bị cáo H khai thác, K còn gặp và hỏi các hộ dân xung quanh mượn đất để bị cáo H mở đường khai thác. Việc các cơ quan tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm chưa xem xét xử lý đối với Trần Văn K về hành vi Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản là có thiếu sót.

Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử thấy cần chấp nhận Quyết định kháng nghị phúc thẩm 01/QĐ-VKS-P7 ngày 16/3/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang, Huỷ toàn bộ bản án sơ thẩm số 17/2023/HS-ST ngày 17 tháng 02 năm 2023 của Toà án nhân dân huyện S để điều tra, truy tố, xét xử lại.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 355, điểm b khoản 1 Điều 358, khoản 1 Điều 360 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Chấp nhận Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 01/QĐ-VKS-P7 ngày 16/3/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang, Huỷ toàn bộ Bản án sơ thẩm số 17/2023/HS-ST ngày 17 tháng 02 năm 2023 của Toà án nhân dân huyện S để cấp sơ thẩm điều tra, truy tố, xét xử lại.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (08/6/2023)./.

Nơi nhận:
- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh T.Quang;
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ CA tỉnh T.Quang;
- Sở Tư pháp tỉnh T. Quang;
- TAND huyện S, tỉnh T. Quang;
- VKSND huyện S, tỉnh T. Quang;
- Công an huyện S, tỉnh T. Quang;
- Chi cục THADS huyện S;
- Bị cáo, những người tham gia tố tụng;
- Văn phòng - TAND tỉnh;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Nguyễn Tuấn Vinh